TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 255/2018/QĐST- HNGĐ	*, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 330/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyễn đơn: Chị **Trần Thị Lan A**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 137/1 đường Phan Bội Châu, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 02 đường Hà Giang, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Trần Thị Lan A với bị đơn anh Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Lan A và anh Nguyễn Hoàng T thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Trần Bảo T, sinh ngày 21/07/2013 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, chị A không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Lan A và anh Nguyễn Hoàng T thống nhất trình bày hiện tại hai người không có tài sản chung, không vay nợ chung ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Lan A đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm tự nguyện ly hôn và hòa giải thành số tiền là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị A đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0002585 ngày 18/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, chị A được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố B;
- UBND phường 1, thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dư Thành Trung